

CÔNG TY CỔ PHẦN SMART TRENDS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SMART TRENDS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM SMART TRENDS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VN-S-TRENDS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109343238

3. Ngày thành lập: 18/09/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 12A, Tòa nhà Ladeco, số 266 phố Đội Cấn, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936005180

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651(Chính)
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
4.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: - Tư vấn lập quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế; + Tư vấn quy hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế; + Tư vấn đầu tư phát triển khoa học công nghệ; + Tư vấn quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ khoa học và công nghệ.	7212
5.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
6.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020

7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (Máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu : - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu	4659
8.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo ngoại ngữ và đào tạo nghề ngắn hạn dưới một năm cho người lao động; Đào tạo lái xe;	8559
9.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
10.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
11.	Xuất bản phần mềm	5820
12.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
13.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
14.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: - Lập trình máy vi tính - Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6201
15.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Môi giới xúc tiến thương mại.	8230
17.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu phân tích thị trường.	7320

18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu vật tư, máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải, thiết bị trang trí nội thất, hàng tiêu dùng; Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế máy móc và thiết bị Khảo sát địa hình, địa chất công trình xây dựng; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế cấp thoát nước; Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng công nghiệp, Hạ tầng kỹ thuật đô thị; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Thăm tra thiết kế (chỉ thăm tra thiết kế trong phạm vi chứng chỉ hành nghề). - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình; - Tư vấn lập quy hoạch bảo vệ môi trường; + Tư vấn lập quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường; + Tư vấn quy hoạch hệ thống quan trắc môi trường; + Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường - Quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường.	7110
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Tư vấn về nông học; Tư vấn về công nghệ khác. - Tư vấn về môi trường. - Dịch vụ chuyển giao công nghệ bao gồm: + Môi giới chuyển giao công nghệ; + Tư vấn chuyển giao công nghệ; + Đánh giá công nghệ; + Xúc tiến chuyển giao công nghệ; Phát triển thị trường công nghệ cao, thông tin, dịch vụ hỗ trợ hoạt động công nghệ cao; Hoạt động nghiên cứu, phát triển, tìm kiếm, chuyển giao, ứng dụng công nghệ cao. - Đào tạo nhân lực công nghệ cao; ươm tạo công nghệ cao; ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; Sản xuất sản phẩm, cung ứng dịch vụ công nghệ cao.	7490
21.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
22.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
23.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214

24.		Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
-----	--	--

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN TUẤN	Thôn Dưỡng Thái, Xã Phúc Thành A, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	25,000	030086004342	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	25,000		
2	CAO THÀNH LONG	Số nhà 16 ngách 6/12 phố Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	25,000	001087030754	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	25,000		

3	VÕ TÁ ANH	Thôn Liên Nhật, Xã Thạch Hạ, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	25,000	183873318
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	25,000	
4	TỔNG THỊ CẨM TÚ	906 - Nơ 14B Khu đô thị Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	125.000	1.250.000.000	25,000	0401870008 29
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	125.000	1.250.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VÕ TÁ ANH**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *01/04/1991*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *183873318*

Ngày cấp: *15/11/2019*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Hà Tĩnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Liên Nhật, Xã Thạch Hạ, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 17 ngách 33 ngõ 121 đường Tây Mỗ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*